|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH**  ——  Số: 10445/BTC-CST  V/v xin ý kiến dự thảo  Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 140/2016/NĐ-CP về lệ phí trước bạ |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ————————————  *Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2018* |

Kính gửi: ……………………………………………………………….

………………………………………………………………

Chính sách lệ phí trước bạ hiện đang được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017).

Thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng trong cuộc họp về tình hình nhập khẩu ô tô tại Thông báo số 133/TB-VPCP ngày 14/3/2017 của Văn phòng Chính phủ, theo đó giao Bộ Tài chính nghiên cứu đánh giá lại mức LPTB đối với xe ô tô bán tải (pick-up) để đề xuất báo cáo Chính phủ kịp thời điều chỉnh cho phù hợp thực tế và mục đích sử dụng của loại xe này; Trên cơ sở tổng kết, đánh giá 01 năm triển khai thực hiện chính sách thu LPTB, để tháo gỡ vướng mắc của chính sách thu LPTB hiện hành, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất của chính sách thu LPTB, đảm bảo chính sách công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời phù hợp với tình hình thực tế, Bộ Tài chính đã chủ trì xây dựng dự án Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 140/2016/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là dự án Nghị định).

Căn cứ quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu, có ý kiến tham gia vào hồ sơ dự án Nghị định (kèm theo).

Ý kiến tham gia xin gửi về Bộ Tài chính (Vụ Chính sách Thuế) trước ngày ...../...../**2018**, đồng thời gửi về địa chỉ email: [taxuantung@mof.gov.vn](mailto:taxuantung@mof.gov.vn) để Bộ Tài chính tổng hợp, hoàn thiện dự án Nghị định. *(Mọi chi tiết xin liên hệ: Đ/c Tạ Xuân Tùng, số điện thoại: 04.22202828, máy lẻ 5166 hoặc 0966.877.668).*

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của Quý cơ quan./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Bộ trưởng (để báo cáo);  - Vụ Pháp chế; TCT;  - Lưu: VT, Vụ CST(4). |  | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Vũ Thị Mai** |

***Biểu***

**Thống kê số lượng ô tô, xe máy được đăng ký và gắn biển số**

*(Từ năm 2011 đến hết năm 2015)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **Tổng số ô tô các loại đăng ký mới** | **Số lượng ô tô dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) đăng ký mới** | **Số lượng ô tô dưới 10 chỗ ngồi (kể cả lái xe) đăng ký do sang tên** | **Số lượng ô tô các loại (trừ xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi kể cả lái xe) đăng ký do sang tên** | **Số lượng xe máy đăng ký mới** | | **Số lượng xe máy đăng ký do sang tên** | | |
| Tại các thành phố trực thuộc trung ương; thành phố thuộc tỉnh; thị xã nơi UBND tỉnh đóng trụ sở | Tại các địa bàn khác | Sang tên trong cùng hoặc giữa các thành phố trực thuộc trung ương; thành phố thuộc tỉnh; thị xã nơi UBND tỉnh đóng trụ sở | Sang tên từ các thành phố trực thuộc trung ương; thành phố thuộc tỉnh; thị xã nơi UBND tỉnh đóng trụ sở cho địa bàn khác | Sang tên từ các địa bàn khác về các thành phố trực thuộc trung ương; thành phố thuộc tỉnh; thị xã nơi UBND tỉnh đóng trụ sở |
| **2011** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2012** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2013** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2014** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **2015** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |